

Số: 163/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 214/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2025, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Phan Duy L, sinh ngày 14/01/1991;

Số CCCD: 001091027973; do Cục trưởng Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 10/5/2021.

* **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Bích P, sinh ngày 26/4/1990;

Số CCCD: 001190022223; do Cục trưởng Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 10/5/2021.

Đều có nơi ĐKKTT: xóm 11, thôn VĐ, xã VĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phan Duy L và chị Nguyễn Thị Bích P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Phan Duy L và chị Nguyễn Thị Bích P thuận tình ly hôn.

{(Giấy đăng ký kết hôn số 33/2017, ngày 04/4/2017 tại UBND thị trấn VĐ, huyện UH, TP. Hà Nội (nay là xã VĐ, thành phố Hà Nội) giữa chị Nguyễn Thị Bích P với anh Phan Duy L không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 30/9/2025)}.

2.2. Về con chung: Anh Phan Duy L và Chị Nguyễn Thị Bích P có 02 con chung: Phan Duy Hạo Nhiên, sinh ngày 08/7/2018 và Phan Hải Triều, sinh ngày 12/4/2022. Sau ly hôn, giao cả hai con chung cho chị Nguyễn Thị Bích P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Phan Duy L nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng đối với chị Nguyễn Thị Bích P, số tiền 5.000.000đồng/tháng (năm triệu đồng), cụ thể vào ngày 10 hàng tháng và bắt đầu từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi có yêu cầu mới hoặc có thay đổi khác.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh L và chị P đều xác nhận không có, đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phan Duy L nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp; hoàn lại cho Anh Phan Duy L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp còn thừa theo Biên lai số 0008717 ngày 22/9/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện